



## CHƯƠNG 3

# CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

**Bộ môn:** Lý luận Chính trị  
**Khoa:** Cơ Bản  
**Trường:** Đại học Công Nghệ Đông Á



# NỘI DUNG

I. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

II. THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

III. QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM



# I. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

- 1. Chủ nghĩa xã hội, giai đoạn đầu của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa**
- 2. Điều kiện ra đời của chủ nghĩa xã hội**
- 3. Những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội**



Là chế độ  
XH tốt đẹp,  
giai đoạn  
đầu của  
HTKT-XH  
CSCN

Là phong trào đấu  
tranh chống áp bức  
của NDLĐ

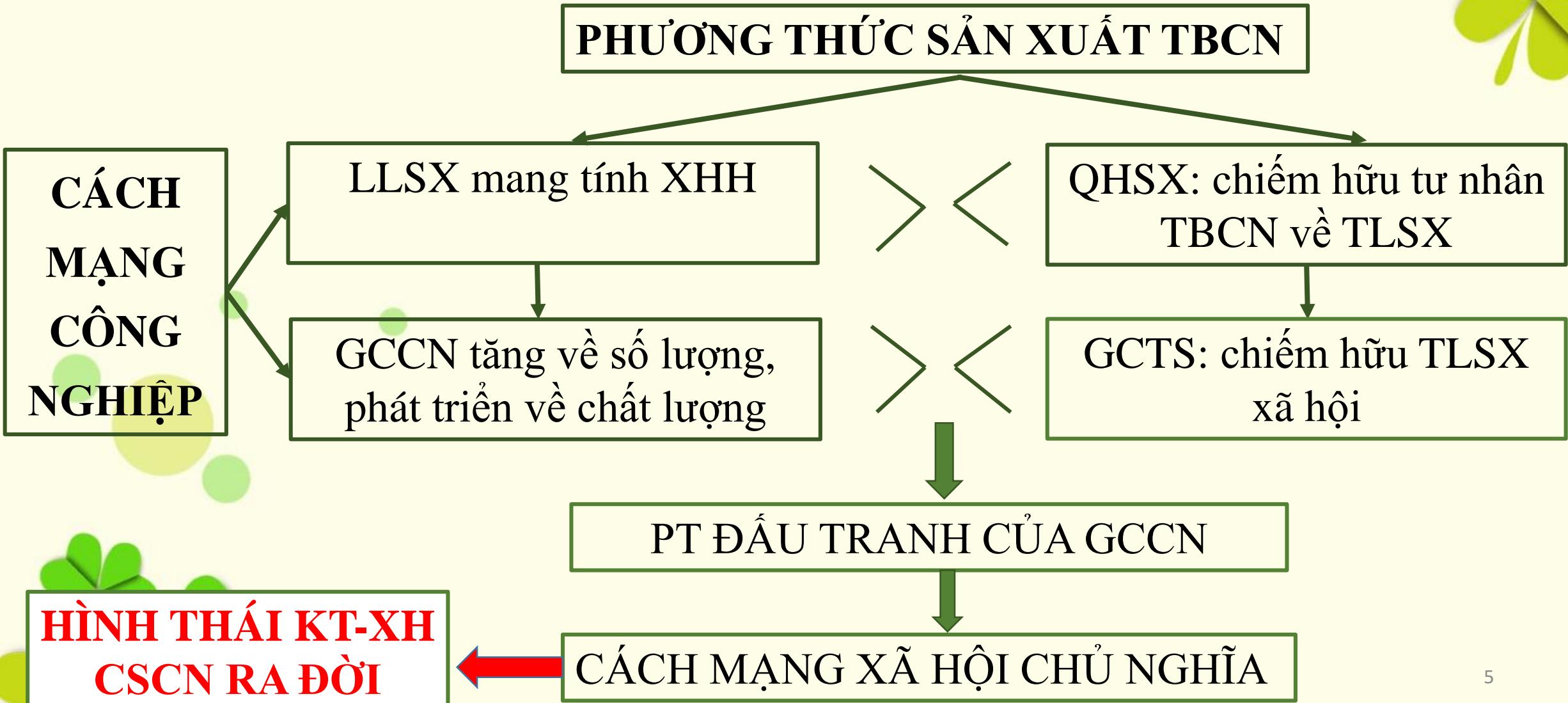
**CNXH**

Là một khoa học về  
SMLS của GCCN

Là trào lưu  
tư tưởng,  
lý luận

# 1. Chủ nghĩa xã hội, giai đoạn đầu của hình thái kinh tế - xã hội CSCN

## a. Sự ra đời của hình thái kinh tế - xã hội CSCN





## 1. Chủ nghĩa xã hội, giai đoạn đầu của hình thái kinh tế - xã hội CSCN

### b. Phân kỳ hình thái kinh tế - xã hội CSCN

Theo quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen



Theo quan điểm của V.I.Lênin





## 2. Điều kiện ra đời chủ nghĩa xã hội (SV TNC)

- a. *Điều kiện kinh tế*
- b. *Điều kiện chính trị - xã hội*



### 3. Những đặc trưng cơ bản của CNXH

*Giải phóng GC, giải phóng DT, giải phóng XH, giải phóng con người, tạo điều kiện cho con người phát triển toàn diện*

*Có nền KT phát triển cao dựa trên LLSX hiện đại và chế độ công hữu về TLSX chủ yếu*

*Do nhân dân lao động làm chủ*

*NN kiểu mới mang bản chất của GCCN, đại diện quyền lợi cho NDLĐ*

*Có nền văn hóa phát triển cao, kế thừa và phát huy giá trị văn hóa dân tộc và nhân loại*

*Bảo đảm bình đẳng, đoàn kết giữa các DT, có quan hệ hữu nghị, hợp tác với ND các nước trên thế giới*



## II. THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

- 1. Khái niệm thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội**
- 2. Tính tất yếu khách quan của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội**
- 3. Thực chất, đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội**



# 1. Tính tất yếu, khách quan của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

## a. Khái niệm thời kỳ quá độ lên CNXH

Thời kỳ quá độ lên CNXH là thời kỳ cải biến cách mạng sâu sắc, triệt để xã hội TBCN trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, xây dựng từng bước cơ sở vật chất - kỹ thuật và đời sống tinh thần của CNXH.

Đó là thời kỳ lâu dài, gian khổ bắt đầu từ khi GCCN và nhân dân lao động giành được chính quyền đến khi xây dựng thành CNXH.



## b. Loại hình quá độ lên CNXH

Quá độ trực tiếp

Từ các nước tư bản phát triển

Quá độ gián tiếp

Từ các nước tiền tư bản



### c. Tính tất yếu khách quan của thời kỳ quá độ lên CNXH

Các quan hệ của CNXH không tự nảy sinh trong lòng CNTB, mà chúng là kết quả của quá trình XD và cải tạo XHCN. Do vậy, thời kỳ quá độ là để XD và phát triển những quan hệ đó

CNTB đã tạo ra cơ sở vật chất - kỹ thuật nhất định cho CNXH, nhưng muốn những cơ sở vật chất đó phục vụ cho CNXH cần có thời gian tổ chức, sắp xếp lại

Công cuộc xây dựng CNXH là một công việc mới mẻ, khó khăn và phức tạp, cần phải có thời gian để GCCN làm quen với những công việc mới



## 2. Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên CNXH

### a. Thực chất của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Có sự tồn tại đan xen giữa tàn dư của XH cũ với những yếu tố mang tính XHCN đang phát sinh.

Là thời kỳ cải biến CM sâu sắc triệt để trên tất cả các lĩnh vực nhằm xây dựng từng bước cơ sở vật chất - kỹ thuật và đời sống tinh thần của CNXH.



## 2. Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên CNXH

*b. Đặc điểm của thời kỳ quá độ  
lên chủ nghĩa xã hội*

Trên lĩnh vực  
kinh tế

Trên lĩnh vực  
chính trị

Trên lĩnh vực  
tư tưởng  
- văn hóa

Trên lĩnh vực  
xã hội



### III. QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

- 1. Đặc điểm quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam**
  
- 2. Những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội và phương hướng xã hội  
chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay**



### III. QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam bắt đầu từ năm 1954 ở miền Bắc và năm 1975 trên phạm vi cả nước



# 1. Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam

Quá độ lên CNXH ở Việt Nam bỏ qua chế độ TBCN:

- Đây là con đường cách mạng tính tất yếu, khách quan
- Bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của QHSX và KTTT TBCN
- Kế thừa thành tựu mà nhân loại đã đạt được dưới CNTB để phát triển XH, phát triển nhanh LLSX, xây dựng nền KT hiện đại
- Là thời kỳ rất khó khăn, phức tạp, lâu dài; đòi hỏi phải có quyết tâm chính trị và khát vọng lớn của toàn Đảng, toàn dân



## 1. Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam

Việt Nam quá độ lên CNXH từ một nước thuộc địa nửa phong kiến, LLSX thấp, chiến tranh kéo dài, lại bị các thế lực thù địch thường xuyên tìm cách phá hoại.

Việt Nam quá độ lên CNXH trong bối cảnh cuộc cách mạng KH, CN diễn ra mạnh mẽ với quá trình quốc tế hóa ngày càng sâu sắc tạo nhiều cơ hội và thách thức trong quá trình phát triển

Thời đại ngày nay vẫn là thời đại quá độ từ CNTB lên CNXH. Các nước với các chế độ CT khác nhau cùng tồn tại, vừa hợp tác, vừa đấu tranh, cạnh tranh gay gắt vì lợi ích quốc gia DT



## 2. Những đặc trưng của CNXH và phương hướng xây dựng CNXH ở Việt Nam hiện nay

### a. Những đặc trưng bản chất của CNXH Việt Nam

Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Do nhân dân làm chủ

Có nền KT phát triển cao dựa trên LLSX hiện đại và QHSX tiến bộ, phù hợp

Có nền VH tiên tiến đậm đà bản sắc DT

Con người có cuộc sống ấm no, tự do, hành phúc, có điều kiện phát triển toàn diện.

Các DT trong cộng đồng VN bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng PT

Có NN pháp quyền XHCN của ND, do ND vì ND do Đảng cộng sản lãnh đạo

Có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới



## b. Phương hướng xây dựng CNXH ở Việt Nam hiện nay (SV TNC)

- Đẩy mạnh CNH, HĐH gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên, môi trường.
- Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN.
- Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng XH.
- Bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia, trật tự, an toàn XH.



## b. Phương hướng xây dựng CNXH ở Việt Nam hiện nay (SV TNC)

- Thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế.
- Xây dựng nền dân chủ XHCN, thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường và mở rộng mặt trận dân tộc thống nhất.
- Xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN, của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.
- Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.



# HẾT CHƯƠNG 3